TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316/2018/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 24 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 452/2018/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh Đ** – sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp M, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Chị **Vũ Ngọc Tố N**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số M, khóm B, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh Đ và chị Vũ Ngọc Tố N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Vũ Ngọc Tố N thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Vũ Ngọc Tố N thống nhất xác định quá trình chung sống có một con chung tên Nguyễn Vũ Kỳ L, sinh ngày 23/9/2013. Hiện nay cháu L đang sống với chị N. Anh Đ và chị N thỏa thuận thống nhất giao cháu L cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Vũ Ngọc Tố N thống nhất xác định không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh Nguyễn Minh Đ phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Anh Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000175 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, đối trừ với số tiền án phí phải nộp, anh Đảm được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam